

Số: 16 /QĐ-LQĐ

Bình Sơn, ngày 01 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tài sản năm 2019 của trường THPT Lê Quý Đôn

Căn cứ Luật quản lý sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP;

Xét đề nghị của kế toán trường THPT Lê Quý Đôn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tài sản năm 2019 của trường THPT Lê Quý Đôn (có phụ biểu kèm theo);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ trưởng hành chính, kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thông báo ở bản tin phòng HĐ;
- Webside trường
- Lưu :VT, KT

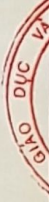


Ngô Quang Vinh

Bộ, tỉnh: Quảng Ngãi
 Cơ quan quản lý cấp trên: SỞ GD & ĐT QUẢNG NGÃI
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN
 Mã đơn vị: 1081533
 Loại hình đơn vị: sự nghiệp công lập

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUẾ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2019

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuế (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua sắm												
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp						641,187						
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác						641,187						
1.1	Phần mềm quản lý các khoản thu	Bản	1				10,000	Hợp đồng mua sắm trực tiếp	Công ty CP Misa				
1.2	Máy vi tính để bàn FPT Lead T5400SN	Bộ	4	FPT Lead T5400SN	Việt Nam	2019	48,460	Đấu thầu (Mua sắm tập trung)	Công ty TNHH CNTT ITCON				
1.3	Máy điều hòa nhiệt độ 1 chiều Mitsubishi Electric Mu/Ms-HP 35VF	Cái	3	Mitsubishi Electric	Thái Lan	2019	38,727	Đấu thầu (Mua sắm tập trung)	Công ty TNHH CNTT ITCON				
1.4	Bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi rời	Bộ	200	Hóa Phát	Việt Nam	2019	544,000	Đấu thầu (Mua sắm tập trung)	Công ty cổ phần Sông Trà				
II	Tài sản giao mới						15.775,110						
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp						15.775,110						



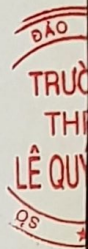
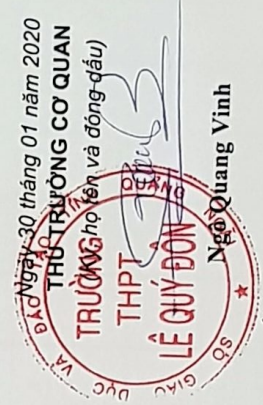
1.1	Nhà đa năng	Nhà	1	2017	10.729,480	BQL DQ đầu tư XD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh QN bán giao	CT TNHH MTV 19/5, CT TNHH MTV xây dựng Thương mại Gia Tài			
1.2	Dãy lớp học 8 phòng 2 tầng	Phòng	8	2018	5.045,630	BQL DQ đầu tư XD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh QN bán giao	Công ty TNHH MTV Tự Cường			
2	Xe ô tô									
3	Tài sản cố định khác									
III	Tài sản đi thuê									
1	Trụ sở làm việc/ cơ sở hoạt động sự nghiệp									
2	Xe ô tô									
3	Tài sản cố định khác									
IV	Tài sản từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho (nếu có)									
	Tổng cộng				16.416,297					

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Kim Vân

Ghi chú:

- Thời điểm được xác định là đã hoàn thành việc mua sắm tài sản là thời điểm hoàn thành việc chuyển giao tài sản, thanh toán và thanh lý hợp đồng mua sắm tài sản.
- Cột số 9: Ghi rõ hình thức mua sắm/thuê: Đấu thầu, chỉ định thầu, chào hàng cạnh tranh, mua sắm trực tiếp.



Bộ, tỉnh:
 Cơ quan quản lý cấp trên: Sở GD & ĐT Quảng Ngãi
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÓN
 Mã đơn vị: 1081533
 Loại hình đơn vị: sự nghiệp công lập

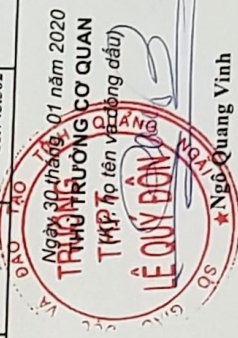
CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2019

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Diện tích(m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo số kế toán(Nghìn đồng)	Công khai về đất										Công khai về nhà					Ghi chú			
				Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m ²)				Năm sử dụng	Tổng diện tích sản sử dụng(m ²)	Giá trị theo số kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sản sử dụng (m ²))										
				Trụ sở làm việc	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê			Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết		Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác	
1	Đất	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1		8.827	2.306.925	x																		
2	Khu giáo dục thể chất	3.950,7		x																		
3	Thư viện (2002)																					
4	Nhà thí nghiệm-thực hành (2003)									2002	414,6	961.049	673.370	x								
5	Dãy 4 phòng học 2 tầng (1998)									2003	524,2	1.107.673	741.732	x								
6	Dãy 4 phòng học 2 tầng (1999)									1998	332,0	370.646	170.323	x								
7	Dãy 6 phòng học 2 tầng (2000)									1999	332,0	193.701	38.740	x								
8	Dãy 10 phòng học 2 tầng (2009)									2000	435,2	639.539	303.180	x								
9	Nhà vệ sinh học sinh (2010)									2009	1.120,0	2.600.576	1.609.720	x								
10	Nhà để xe (2010)									2010	32,0	111.973	44.756	x								
11	Nhà thi đấu đa năng (2019)									2010	32,0	48.978	19.577	x								
12	Dãy 8 phòng học 2 tầng (2019)									2019	1.392,0	10.729.480	10.300.301	x								
	Tổng cộng:		2.306.925								781,0	5.045.630	4.843.805	x								
												21.809.244	18.745.502									

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Handwritten signature

Nguyễn Thị Kim Vân



TAO
 NG
 T
 ĐÓN
 H

Bộ, tỉnh: Quảng Ngãi

Cơ quan quản lý cấp trên: SỞ GD & ĐT QUẢNG NGÃI

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÓN

Mã đơn vị: 1081533

Loại hình đơn vị: sự nghiệp công lập

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2019

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo số sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền					Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ			
I	Đất	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
II	Nhà															
1	Dãy lớp học 5 phòng phía Tây	288.919		0			Bán chỉ định				Hoàn thành	2.500			2.500	
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác															

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Kim Vân

